

Số: 31/2023/QĐST-DS

TP. Vinh Long, ngày 14 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà T, số B, đường T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Hoàng Đức D – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng B – Chi nhánh V- Theo Quyết định số 14348/2022/QĐ – L1 ngày 19/12/2022.

Đại diện hợp pháp cho nguyên đơn:

1. Anh Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh V - PGD T.

2. Anh Bùi Phi L – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh V.

Cùng địa chỉ làm việc: Số A, đường L, Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Theo Giấy ủy quyền số 430/2022/GUQ – L1.VL ngày 06/3/2023.

- *Bị đơn*:

1. Chị Nguyễn Thị Thủy T1, sinh năm 1984.

2. Anh Thái Thanh H, sinh năm 1979.

Cùng nơi cư trú: Số nhà A, đường T, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi ở hiện tại: Số I, đường N, Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị Thủy T1 anh Thái Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 549.862.849 đồng (Năm trăm bốn mươi chín triệu tám trăm sáu mươi hai ngàn tám trăm bốn mươi chín đồng). Trong đó: Nợ gốc là 496.947.995 đồng (Bốn trăm chín mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi bảy ngàn chín trăm chín mươi lăm đồng); Lãi trong hạn là 39.503.136 đồng (Ba mươi chín triệu năm trăm lẻ ba ngàn một trăm ba mươi sáu đồng); Lãi quá hạn là 1.021.812 đồng (Một triệu không trăm hai mươi một ngàn tám trăm mười hai đồng); Phạt chậm trả lãi 931.483 đồng (Chín trăm ba mươi một ngàn bốn trăm tám mươi ba đồng); Nợ lãi cơ cấu: 11.458.423 đồng (Mười một triệu bốn trăm năm mươi tám ngàn bốn trăm hai mươi ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (07/6/2023) bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Thủy T1 và anh Thái Thanh H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 028/2021/HĐTC/PGDTraOn đối với thửa đất số 178, tờ bản đồ số 6; diện tích 75,6m² tọa lạc tại: Phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành CY 301767, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 19150 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp cho bà Nguyễn Thị Thủy T1 ngày 15/12/2020.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thủy T1 và anh Thái Thanh H tự nguyện liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 13.747.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền 12.719.000 đồng (Mười hai triệu bảy trăm mười chín ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số N⁰ 0002044 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Diễm